TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2017/QĐST-VHNGĐ	*Kiến Xương, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2017/TLST- VHNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Người yêu cầu:

1, Anh **Vũ Thái Th** - sinh năm 1975

2, Chị **Vũ Hải Đ (Vũ Thị Đ)** - sinh năm 1980

Đều trú tại: Khu Q , thị trấn Th , huyện K , tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N Việt nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh – Chủ tịch hội đồng thành viên .

Người được ủy quyền: Ông Hà Khắc Th – Giám đốc Chi nhánh K , Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh T .

Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch L, K , Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 20 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Vũ Thái Th và chị Vũ Hải Đ (Vũ Thị Đ).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: Anh Vũ Thái Th và chị Vũ Hải Đ không có con chung, chị Đ có một con riêng là cháu Vũ Thái T sinh ngày 15/6/2008, anh Th có làm thủ tục nhận cháu Vũ Thái T là con nuôi tại UBND xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình. Anh Th và chị Đ thỏa thuận để chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu T , chị Đ không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con và bất cứ khoản tiền nào khác.

Anh Th có quyền thăm nom, chăm sóc con T .

2, Về tài sản chung:

* Anh Vũ Thái Th được sở hữu toàn bộ ngôi nhà 5 tầng diện tích sử dụng là 420m^2 trên diện tích đất 79,80m^2 thuộc quyền sử dụng riêng của anh Th có trước khi kết hôn tại khu Q , thị trấn Th , huyện K, tỉnh Thái Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU673041, vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH 01086 do UBND huyện Kiến Xương cấp ngày 31/12/2014.

* Anh Vũ Thái Th có nghĩa vụ trả nợ:

+ Trả Agribank chi nhánh số tiền nợ gốc là 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng) và lãi hàng tháng theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 3403LAV201702390 ngày 19/07/2017 giữa Agribank chi nhánh K và anh Vũ Thái Th .

+ Anh Th có nghĩa vụ trả chị Đ :

- Số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) mà chị Đ đã đứng ra vay hộ cho anh Th (Có giấy cam kết anh Th viết tay nhận nợ);

- Số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và 08(tám) chỉ vàng 9999 (là vốn riêng của chị Đ);

- Số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) là công sức đóng góp của chị Đ trong thời kỳ hôn nhân.

Tổng cộng anh Th phải trả chị Đ 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) và 08(tám) chỉ vàng 9999. Thời hạn trả từ ngày 01/12/2017 đến ngày 15/12/2017.

Kể từ ngày hết thời hạn trả trên, chị Đ có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Th phải thanh toán số tiền còn lại và lãi xuất tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3, Về lệ phí: Anh Vũ Thái Th tự nguyện chịu cả 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đồng theo biên lai số 0000869 ngày 17/11/2017

tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Anh Th đã nộp xong lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi Cục THADS h.Kiến Xương;
- UBND xã Q ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Minh Đức